

BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC
TRUNG ƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 698 /VKNTTW-HCQT
V/v mời báo giá dịch vụ khám sức khỏe
định kỳ và khám phát hiện bệnh nghề
nghiệp cho VCNLĐ năm 2024

Hà Nội, ngày 28 tháng 8 năm 2024.

Kính gửi: - Các đơn vị cung cấp dịch vụ Khám sức khỏe định kỳ
- Các đơn vị cung cấp dịch vụ Khám sức khỏe bệnh nghề nghiệp

Viện Kiểm nghiệm thuốc Trung ương có nhu cầu lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ khám sức khỏe định kỳ và khám phát hiện bệnh nghề nghiệp năm 2024 cho viên chức và người lao động. Viện Kiểm nghiệm thuốc Trung ương kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm gửi báo giá cho Viện; yêu cầu cụ thể về báo giá như sau:

1. Nội dung và số lượng người cần khám

- Khám sức khỏe định kỳ: Các nội dung khám theo yêu cầu tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh và các nội dung khám khác: 180 người.

- Khám phát hiện bệnh nghề nghiệp cho viên chức, người lao động làm việc trong điều kiện nặng nhọc, độc hại bao gồm các nội dung khám theo Thông tư 28/2016/TT-BYT ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn quản lý bệnh nghề nghiệp: 140 người.

2. Thời gian và địa điểm thực hiện

- Thời gian: Tháng 10-11/2024.

- Địa điểm:

+ Lấy mẫu máu và nước tiểu: Tại 2 cơ sở của Viện Kiểm nghiệm thuốc Trung ương:

Cơ sở 1: 48 Hai Bà Trưng, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội: 120 người;

Cơ sở 2: Xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, Tp. Hà Nội: 60 người.

+ Các nội dung khám khác: tại cơ sở của bên báo giá.

3. Yêu cầu báo giá: Giá dịch vụ được báo cho 01 lần khám hoặc xét nghiệm với mỗi nội dung khám, xét nghiệm.

3.1. Khám sức khỏe định kỳ

TT	Danh mục khám	Nội dung khám chi tiết	Đơn giá (đồng/lần khám hoặc xét nghiệm)
I	Thể lực	Chiều cao, cân nặng, chỉ số BMI, mạch, huyết áp, phân loại thể lực.	
II	Khám lâm sàng		

TT	Danh mục khám	Nội dung khám chi tiết	Đơn giá (đồng/lần khám hoặc xét nghiệm)
1	Nội khoa	Khám toàn thân, hô hấp, tiêu hóa, thận - tiết niệu, nội tiết, cơ - xương - khớp, thần kinh, tâm thần và phân loại	
2	Ngoại khoa, Da liễu	Khám, phát hiện bất thường về ngoại khoa.	
		Khám, phát hiện bất thường về da liễu.	
3	Mắt	Đo thị lực	
		Khám dưới kính hiển vi phát hiện các bệnh lý về mắt	
4	Tai - Mũi - Họng	Khám thính lực	
		Khám nội soi phát hiện u vòm, dây thanh quản, các bệnh lý về xoang và họng mãn tính	
5	Răng - Hàm - Mặt	Khám kiểm tra các bệnh lý về răng, hàm, mặt	
III Khám chuyên khoa phụ sản			
6	Khám lâm sàng phụ khoa	Khám chuyên khoa phụ sản	
7	Sàng lọc ung thư cổ tử cung	Thực hiện sàng lọc, phát hiện sớm tổn thương cổ tử cung	
7.1	Nghiệm pháp quan sát cổ tử cung với dung dịch acid acetic (VIA test)	Chấm cổ tử cung bằng dung dịch axit axetic 3-5% và quan sát bằng mắt thường phát hiện bất thường bao gồm các tổn thương tiền ung thư cổ tử cung	
7.2	Nghiệm pháp quan sát cổ tử cung với dung dịch Lugol (VILI test)	Chấm cổ tử cung bằng dung dịch lugol 5% và quan sát bằng mắt thường phát hiện bất thường bao gồm các tổn thương tiền ung thư cổ tử cung	
7.3	Xét nghiệm tế bào cổ tử cung	Tìm tế bào lạ, chẩn đoán sớm ung thư cổ tử cung	
7.4	Xét nghiệm HPV	Tầm soát và phát hiện sự có mặt của virus HPV trong cơ thể	
8	Sàng lọc ung thư vú	Thực hiện sàng lọc, phát hiện sớm tổn thương vú	
8.1	Khám lâm sàng vú	Phát hiện tổn thương, bất thường ở vú	

TT	Danh mục khám	Nội dung khám chi tiết	Đơn giá (đồng/lần khám hoặc xét nghiệm)
8.2	Siêu âm tuyến vú hai bên	Phát hiện kích thước, hình ảnh của các khối bất thường ở vú.	
8.3	Chụp X-quang tuyến vú	Phát hiện các tổn thương tại tuyến vú	
9	Siêu âm tử cung - phần phụ	Phát hiện kích thước, hình ảnh của các tổn thương, khối bất thường ở tử cung, phần phụ	
IV Cận lâm sàng			
10	Siêu âm bụng tổng quát Abdominal ultrasound	Siêu âm ổ bụng tổng quát: kiểm tra hình ảnh gan, mật, thận, lách, tụy, bàng quang, tử cung phần phụ với nữ và tiền liệt tuyến với nam	
11	Siêu âm tuyến giáp	Siêu âm tuyến giáp; phát hiện kích thước, hình ảnh của các khối bất thường ở tuyến giáp.	
12	X-quang tim phổi thẳng Chest X-ray	Chụp X-quang ngực thẳng, "Phát hiện một số bất thường về tim phổi, lồng ngực Lưu ý: Phụ nữ có thai hoặc nghi ngờ có thai không áp dụng	
13	Chụp X-quang cột sống cổ thẳng, nghiêng 02 tư thế (kỹ thuật số) chi in phim bệnh lý	Phát hiện tổn thương tại cột sống cổ	
14	Chụp X-quang cột sống thắt lưng thẳng, nghiêng (02 tư thế) chi in phim bệnh lý	Phát hiện tổn thương tại cột sống thắt lưng	
15	Điện tâm đồ	Kỹ thuật thăm dò chức năng, phát hiện các dấu hiệu bệnh lý về tim mạch	
V Xét nghiệm máu, nước tiểu			
16	Tổng phân tích nước tiểu (Bảng máy tự động) Urineanalysis	Phân tích thông số: Các bệnh đái tháo đường, nhiễm xetonic, đái nhạt, bệnh lý gan thận, bệnh viêm tắc đường tiết niệu, đái máu, ... phát hiện sớm ngộ độc thai nghén	



TT	Danh mục khám	Nội dung khám chi tiết	Đơn giá (đồng/lần khám hoặc xét nghiệm)
17	Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi (Bảng máy đếm laser) Blood count	Phát hiện các bệnh lý về máu và cơ quan tạo máu, thiếu máu, suy tủy, ung thư máu, ... sốt do nhiễm trùng, do virus, ...	
18	Định lượng Glucose [Máu] Glucose fasting	Xác định mức độ đường trong máu	
19	Định lượng Ure - Creatinin [Máu] Renal function	Định lượng Urê [Máu] Định lượng Creatinin [Máu] Chức năng thận, phát hiện các bệnh lý về thận....	
20	Đo hoạt độ GOT - GPT - GGT	Đo hoạt độ AST (GOT) [Máu] Đo hoạt độ ALT (GPT) [Máu] Chức năng gan: viêm gan cấp, mãn; tổn thương nhu mô gan, ...	
		Đo hoạt độ GGT (Gama Glutamyl Transferase) [Máu] Chức năng gan: đánh giá viêm gan do rượu, tổn thương tế bào gan...	
21	Định lượng (Cholesterol, HDL-C, LDL-C, Triglycerit)	Định lượng Cholesterol toàn phần Định lượng HDL-C (High density lipoprotein Cholesterol) Định lượng LDL-C (Low density lipoprotein Cholesterol) Định lượng Triglycerid Xác định tỷ lệ mỡ trong máu: phát hiện hội chứng rối loạn chuyển hóa Lipid, nguy cơ xơ vữa động mạch, tăng huyết áp, nhồi máu cơ tim....	
22	Định lượng Acid uric	Định lượng Acid uric, Xác định bệnh Gout, bệnh lý về khớp	
23	Định lượng T3, FT4, TSH (3 chỉ số)	Xét nghiệm đánh giá chức năng tuyến giáp 3 thành phần	
24	Các xét nghiệm chỉ số máu tầm soát một số bệnh ung thư	Định lượng AFP, CA; Định lượng CEA (Carcino Embryonic Antigen) [Máu]; Định lượng PSA toàn phần (Total prostate - Specific	

TT	Danh mục khám	Nội dung khám chi tiết	Đơn giá (đồng/lần khám hoặc xét nghiệm)
		Antigen) [Máu]; Định lượng CA ¹²⁵ (cancer antigen 125) [Máu]; Định lượng CA 15-3 (Cancer Antigen 15-3) [Máu] Định lượng CA 19-9 (Carbohydrate Antigen 19-9) [Máu]; Định lượng CA 72-4 (Cancer Antigen 72-4) [Máu]; Định lượng Cyfra 21-1 [Máu]	
VI	Hồ sơ		
	Hồ sơ khám sức khỏe	Theo mẫu số 03, Phụ lục XXIV của Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023.	

Ghi chú: Trong quá trình khám có tư vấn, kê đơn, hướng dẫn cách điều trị khi có bệnh lý.

3.2. Khám phát hiện bệnh nghề nghiệp

TT	Tên bệnh nghề nghiệp	Nội dung khám	Đơn giá (đồng/lần khám hoặc xét nghiệm)
1	Bệnh viêm phế quản mạn tính nghề nghiệp	Theo quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BYT ngày 30/6/2016	
2	Bệnh hen phế quản nghề nghiệp		
3	Bệnh nhiễm độc nghề nghiệp do benzen và đồng đẳng		
4	Bệnh phóng xạ nghề nghiệp		
5	Bệnh đục thủy tinh thể nghề nghiệp		
6	Bệnh nhiễm độc chì nghề nghiệp		
7	Bệnh nhiễm độc thủy ngân nghề nghiệp		
8	Bệnh nhiễm độc asen nghề nghiệp		
9	Bệnh nhiễm độc cadimi nghề nghiệp		
10	Bệnh viêm gan vi rút B nghề nghiệp		
11	Bệnh viêm gan vi rút C nghề nghiệp		
12	Tư vấn phòng và điều trị bệnh nghề nghiệp; Lập Hồ sơ, sổ khám sức khỏe phát hiện bệnh nghề nghiệp	Theo mẫu tại Thông tư số 28/2016/TT-BYT ngày 30/6/2016	



4. Yêu cầu đối với đơn vị cung cấp dịch vụ khám sức khỏe định kỳ và khám phát hiện bệnh nghề nghiệp

4.1. Đối với đơn vị cung cấp dịch vụ khám sức khỏe định kỳ

- Đơn vị có chức năng và đủ năng lực khám sức khỏe định kỳ (Giấy phép do cơ quan có thẩm quyền cấp).

4.2. Đối với đơn vị cung cấp dịch vụ khám phát hiện bệnh nghề nghiệp

- Đơn vị có chức năng và đủ năng lực khám phát hiện bệnh nghề nghiệp (Giấy phép do cơ quan có thẩm quyền cấp).

5. Quy định báo giá

- Tùy theo năng lực và giấy phép hoạt động được cấp; đơn vị có thể báo giá cho từng dịch vụ hoặc đồng thời cả 2 dịch vụ khám sức khỏe nêu tại mục “3. Yêu cầu báo giá”

- Giá dịch vụ thống nhất là tiền Đồng Việt Nam (VNĐ); giá chào bao gồm toàn bộ chi phí để cung cấp dịch vụ theo yêu cầu tại mục “3. Yêu cầu báo giá”, thuế VAT và các chi phí liên quan khác (nếu có);

- Báo giá phải có chữ ký, đóng dấu của người có thẩm quyền theo quy định và có hiệu lực tối thiểu 90 ngày;

- Báo giá được gửi về Phòng Hành chính - Quản trị, Viện Kiểm nghiệm thuốc Trung ương (Địa chỉ: Số 48 Hai Bà Trưng, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội) hoặc qua email maivanka@gmail.com trước ngày 17h00 ngày 10/9/2024.

Đơn vị cần tìm hiểu thêm thông tin, xin vui lòng liên hệ với Phòng Hành chính - Quản trị, Viện Kiểm nghiệm thuốc Trung ương theo số điện thoại: 024.38255341 và 0983 112 783 (Đ/c Mai Lê Vân).

Trân trọng cảm ơn và rất mong nhận được sự hợp tác của Quý đơn vị

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HCQT.

KT, VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG
VIỆN
KIỂM NGHIỆM
THUỐC
TRUNG ƯƠNG

Nguyễn Đăng Lâm